

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 124/NQ-HĐND

Hà Tĩnh, ngày 14 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 14**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019 và Nghị định số
40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi
hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ các Nghị quyết của HĐND tỉnh: số 200/NQ-HĐND ngày 24/3/2020,
số 87/NQ-HĐND ngày 25/8/2022, số 101/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 về việc phê
duyet chủ trương đầu tư và bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân
sách địa phương giai đoạn 2021-2025; số 96/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 về việc
phân bổ và giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023; số 122/NQ-
HĐND ngày 14/7/2023 bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa
phương giai đoạn 2021-2025 tỉnh Hà Tĩnh;*

*Xét các Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh: số 275/TTr-UBND ngày
07/7/2023; số 295/TTr-UBND ngày 11/7/2023 về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư
công năm 2023; Báo cáo thẩm tra số 357/BC-HĐND ngày 11/7/2023 của Ban
Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thống nhất của đại biểu
Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp,*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 với tổng số
vốn 2.621.000 triệu đồng. Trong đó:

1. Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi các năm 2021, 2022 với tổng số vốn
2.567.100 triệu đồng.

2. Nguồn kinh phí được bố trí tại mục XIV Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND tỉnh về dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 với tổng số vốn 53.900 triệu đồng.

(Chi tiết tại các Phụ lục ban hành kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh cụ thể hóa và tổ chức chỉ đạo thực hiện các nội dung Nghị quyết theo quy định, định kỳ báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Các chủ đầu tư dự án căn cứ kế hoạch vốn được bố trí và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 được cấp có thẩm quyền thông qua để tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, tuyệt đối không để phát sinh nợ đọng.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII, Kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu UBTƯQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Kiểm toán nhà nước khu vực II;
- TTr Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đoàn Hà Tĩnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các sở: Tài chính, Y tế;
- Công an tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh;
- Trung tâm T.Tin VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trung tâm Công báo - tin học VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, HĐ. *Ưư*

CHỦ TỊCH



Hoàng Trung Dũng



PHỤ LỤC SỐ 01

**PHÂN BỐ BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐỐI ỨNG NĂM 2023
CHO CÁC DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN ODA VÀ VỐN VAY ƯU ĐÃI NƯỚC NGOÀI**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 124/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh)

DVT: Triệu đồng

TT	Nội dung	Quyết định phê duyệt đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lấy kế vốn bố trí đến thời điểm báo cáo	Nhu cầu vốn bổ sung vốn đối ứng ngân sách tỉnh	Trong đó: Nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn năm 2023	Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn TT-TKC năm 2021, 2022	Ghi c
TỔNG CỘNG			3.835.150	2.524.419	282.712	111.432	103.247	
A	CÁC DỰ ÁN SỬ DỤNG NGUỒN VỐN ODA, VỐN VAY ƯU ĐÃI NƯỚC NGOÀI		3.835.150	2.524.419	282.712	111.432	103.247	
1	Dự án xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP), tỉnh Hà Tĩnh	622/QĐ-BGTVT ngày 02/3/2016	276.700	253.268	7.128	7.128	7.128	
2	Dự án "Cải thiện cơ sở hạ tầng các xã bị ảnh hưởng bởi ngập lụt tỉnh Hà Tĩnh"	281/QĐ-TTg 01/3/2017; 35/QĐ-TTg 10/01/2018; 1315/QĐ-UBND 17/5/2017	667.800	565.770	13.680	10.000	10.000	
3	Dự án: Phát triển cơ sở hạ tầng du lịch phục vụ cho tăng trưởng toàn diện khu vực Tiểu vùng Mê Công mở rộng tỉnh Hà Tĩnh	2784/QĐ-UBND ngày 27/9/2017; 2163/QĐ-UBND ngày 18/7/2018	193.639	157.152	619	619	619	
4	Quản lý nguồn nước tổng hợp và phát triển đô thị liên quan đến biến đổi khí hậu tại tỉnh Hà Tĩnh (IWMC)	699/TTg-QHQT ngày 22/5/2013; 1780/QĐ-UBND ngày 19/6/2013	11.869	7.549	1.898	1.898	1.800	
5	Dự án Khắc phục hậu quả thiên tai tại một số tỉnh Miền Trung	số 849/QĐ-UBND ngày 30/3/2017; số 1155/QĐ-UBND 28/4/2017	464.600	430.350	8.965	7.355	7.000	
6	Tiểu dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập, tỉnh Hà Tĩnh (WB8)	4638/QĐ-BNN-HTQT ngày 09/11/2015	484.430	454.928	5.000	5.000	5.000	



	Nội dung	Quyết định phê duyệt đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn bố trí đến thời điểm báo cáo	Nhu cầu vốn đối ứng ngân sách tỉnh	Trong đó: Nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn năm 2023	Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn TT-TKC năm 2021, 2022	Ghi c
7	Tiểu dự án cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị Hương Khê, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh. Thuộc dự án Cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị nhằm giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu cho 04 tỉnh ven biển Bắc Trung Bộ. (Vốn đối ứng)	2749/QĐ-UBND ngày 24/8/2020	129.499	28.000	80.548	22.000	20.000	
8	Dự án Cải tạo và nâng cấp Hệ thống tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp và thoát lũ cho vùng Bắc Thạch Hà, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu (vốn đối ứng)	879/QĐ-UBND ngày 31/3/2017	117.921	113.359	921,79	922	900	
9	Tiểu dự án cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị Thạch Hà, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Thuộc dự án Cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị nhằm giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu cho 04 tỉnh ven biển Bắc Trung Bộ. (vốn đối ứng)	2455/QĐ-UBND ngày 03/8/2020	178.047	55.369	77.633	40.000	35.000	
10	Phát triển tổng hợp các đô thị động lực - Tiểu dự án đô thị Kỳ Anh (vay vốn WB)	296/QĐ-TTg ngày 16/9/2019	1.239.000	443.237	51.430	3.810	3.800	
11	Dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai thực hiện tại tỉnh Hà Tĩnh (vốn đối ứng)	1190/QĐ-UBND ngày 4/5/2017	28.144	15.437	5.000	3.000	3.000	
12	Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới YTCS vùng khó khăn sử dụng vốn vay ADB (vốn đối ứng)	NQ 28/NQ-HĐND ngày 06/11/2021	43.501	-	29.889	9.700	9.000	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH



PHỤ LỤC SỐ 02

BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2023 CHO CÁC DỰ ÁN HOÀN THÀNH, CHUYÊN TIẾP THUỘC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 ĐÃ ĐƯỢC CẤP CÓ THẨM QUYỀN PHÊ DUYỆT

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 124/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nội dung	Quyết định phê duyệt đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn bố trí đến thời điểm báo cáo	Nhu cầu bổ sung vốn ngân sách tỉnh	Trong đó: Nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn năm 2023	Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn TT-TKC năm 2021, 2022	Ghi chú
	TỔNG CỘNG		4.916.151	3.542.034	294.730	166.137	141.500	
A	CÁC DỰ ÁN THUỘC KẾ HOẠCH TRUNG HẠN VỐN NSTW GIAI ĐOẠN 2021-2025		4.449.651	3.145.682	231.337	120.939	105.300	
I	DỰ ÁN HOÀN THÀNH		2.094.084	1.442.706	17.384	17.169	15.300	
1	Dự án nâng cấp tuyến đường ven biển Xuân Hội - Thạch Khê - Vũng Áng (GĐII)	1758/QĐ-UBND ngày 26/6/2017; 259/QĐ-UBND ngày 26/01/2022	1.495.780	1.100.999	5.405	5.190	4.600	
2	Đường vào các xã Hà Linh, Hương Thủy, Hương Giang, Lộc Yên, Hương Đô, Phúc Trạch huyện Hương Khê (đoạn từ km 15+642,72 đến km 25+252,86)	2941;19/10/2016	111.680	98.823	9.357	9.357	8.400	
3	Tuyến đê biển huyện Nghi Xuân (đoạn K27+00 - K37+411,66), từ xã Cổ Đạm đến đê Đại Đồng xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân	Quyết định số 3092/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 UBND tỉnh	371.624	141.016	922	922	800	



	Nội dung	Quyết định phê duyệt đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn bố trí đến thời điểm báo cáo	Nhu cầu bổ sung vốn ngân sách tỉnh	Trong đó: Nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn năm 2023	Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn TT-TKC năm 2021, 2022	Ghi chú
4	Củng cố, nâng cấp tuyến đê Đồng Môn, thành phố Hà Tĩnh (giai đoạn 2), đoạn từ cầu Cày (K0) đến cầu Hộ Độ (K5+340)	3092/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	115.000	101.868	1.700	1.700	1.500	
II	DỰ ÁN CHUYÊN TIẾP		2.355.567	1.702.976	213.953	103.770	90.000	
1	Dự án Tu bổ, tôn tạo các di tích gốc và xây dựng cơ sở hạ tầng Khu di tích quốc gia đặc biệt Đại thi hào Nguyễn Du (giai đoạn 1)	376/QĐ-TTg ngày 29/3/2017; 3161/QĐ-UBND ngày 30/10/2017; Quyết định số 2798/QĐ-UBND ngày 05/8/2021	170.960	89.758	5.316	5.316	4.200	
2	Hệ thống thủy lợi Ngàn Trươi - Cẩm Trang (GD 2)	Số 1998/QĐ-BNN-XD ngày 23/05/2017 và số 2794/QĐ-BNN-XD ngày 22/7/2022	1.354.861	940.480	87.570	35.000	35.000	
3	Nhà máy nước và hệ thống cung cấp nước sạch cho Nhân dân thị trấn Hương Khê và 8 xã vùng phụ cận thuộc huyện Hương Khê	1092;9/5/2016	229.465	222.970	6.495	3.844	3.000	



	Nội dung	Quyết định phê duyệt đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn bố trí đến thời điểm báo cáo	Nhu cầu bổ sung vốn ngân sách tỉnh	Trong đó: Nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn năm 2023	Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn TT-TKC năm 2021, 2022	Ghi chú
4	Đường Lê Duẩn kéo dài đoạn từ đường Nguyễn Xi đến Quốc lộ 1A thành phố Hà Tĩnh	3091/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	157.000	134.080	22.900	3.283	2.600	
5	Xử lý cấp bách đê tả nghèn, huyện Lộc Hà	3235/QĐ-UBND 24/9/2021	182.290	117.355	37.645	25.000	20.000	
6	Hạ tầng khu du lịch biển huyện Lộc Hà	2046/QĐ-UBND 20/7/2017	62.000	42.000	20.000	10.000	8.000	
7	Củng cố, nâng cấp tuyến đê Hữu Phú đoạn từ cầu Cửa Sốt đến núi Nam Giới, huyện Thạch Hà	3094/QĐ-UBND; 31/10/2016, 2798; QĐ-UBND; 05/8/2021	80.400	58.700	21.700	9.000	7.200	
8	Cải thiện cơ sở hạ tầng cho các xã chịu ảnh hưởng dự án khai thác mỏ sắt Thạch Khê, thực hiện đề án phát triển bền vững kinh tế - xã hội các xã chịu ảnh hưởng của dự án khai thác mỏ sắt Thạch Khê (đề án 946) – giai đoạn 2	3256/QĐ-UBND ngày 30/10/2018	118.591	97.634	12.327	12.327	10.000	
B	CÁC DỰ ÁN THUỘC KẾ HOẠCH TRUNG HẠN VỐN NSĐP GIAI ĐOẠN 2021-2025		466.500	396.352	63.392	45.198	36.200	
I	DỰ ÁN HOÀN THÀNH, CHUYÊN TIẾP		466.500	396.352	63.392	45.198	36.200	



	Nội dung	Quyết định phê duyệt đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn bố trí đến thời điểm báo cáo	Nhu cầu bổ sung vốn ngân sách tỉnh	Trong đó: Nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn năm 2023	Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn TT-TKC năm 2021, 2022	Ghi chú
1	Dự án đường nối Quốc lộ 1 đi Khu du lịch biển Kỳ Xuân	4023/QĐ-UBND ngày 09/12/2021	150.000	116.321	33.679	33.679	27.000	
2	Đường đóc Bà Toàn - Hương Thọ (đoạn từ thôn Đồng Minh xã Hương Minh đến thôn 2 xã Hương Thọ), huyện Vũ Quang	2491/QĐ-UBND ngày 25/7/2019	34.700	25.000	3.356	3.356	2.600	
3	Dự án sống chung với lũ huyện Vũ Quang	3223; 29/10/2018	238.000	214.911	23.089	6.800	5.500	
4	Cầu Lộc Yên, huyện Hương Khê	1890;20/6/2019	43.800	40.120	3.268	1.363	1.100	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH



PHỤ LỤC SỐ 03

BỘ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023 CHO CÁC DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI THUỘC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 ĐÃ ĐƯỢC CẤP CÓ THẨM QUYỀN PHÊ DUYỆT

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 124/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh)

DVT: Triệu đồng

TT	Nội dung	Quyết định phê duyệt đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn bố trí đến thời điểm báo cáo	Nhu cầu bổ sung vốn ngân sách tỉnh	Trong đó: Nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn năm 2023	Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn TT-TKC năm 2021, 2022	Ghi chú
TỔNG CỘNG			5.816.149	1.583.549	1.697.688	915.774	792.835	
I	CÁC DỰ ÁN THUỘC KẾ HOẠCH TRUNG HẠN VỐN NSTW GIAI ĐOẠN 2021-2025		2.880.826	978.924	793.289	382.639	336.200	
1	Đường thị trấn Nghèn - Đồng Lộc	254/NQ-HĐND ngày 08/12/2020; 16/NQ-HĐND ngày 17/7/2021; 2937/QĐ-UBND ngày 18/08/2021	185.000	121.600	63.400	63.400	54.000	
2	Hạ tầng ngoài hàng rào cụm công nghiệp Thạch Bằng, huyện Lộc Hà	3560/QĐ-UBND 27/10/2021	84.200	65.370	18.830	10.000	8.500	
3	Trung tâm sản nhi bệnh viện đa khoa tỉnh	QĐ 1008/QĐ-UBND ngày 13/05/2022	170.000	57.258	49.440	25.302	22.000	



	Nội dung	Quyết định phê duyệt đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn bố trí đến thời điểm báo cáo	Nhu cầu bổ sung vốn ngân sách tỉnh	Trong đó: Nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn năm 2023	Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn TT-TKC năm 2021, 2022	Ghi chú
4	Dự án Hạ tầng khu du lịch Nam Thiên Cẩm, huyện Cẩm Xuyên	857 ngày 26/04/2022	176.042	70.670	75.372	30.000	26.000	
5	Dự án Nâng cấp mở rộng tuyến đường Cẩm Thạch- Thạch Hội, huyện Cẩm Xuyên	344 ngày 07/02/2022	124.994	65.960	16.034	8.000	7.000	
6	Dự án cải tạo mặt đường, chỉnh trang hạ tầng kỹ thuật đường Quang Trung đoạn từ đường Nguyễn Huy Lung đến cầu Hộ Độ và bổ sung 01 đơn nguyên cầu Hộ Độ	QĐ số 2781/QĐ-UBND ngày 03/8/2021	157.000	112.600	44.400	44.400	38.000	
7	Dự án Bệnh viện Y học cổ truyền giai đoạn 2	572/QĐ-UBND ngày 14/3/2022; 2840/QĐ-UBND ngày 07/10/2016	60.000	30.420	4.580	4.500	4.000	
8	Dự án Hệ thống tiêu úng các xã trọng điểm sản xuất nông nghiệp huyện Đức Thọ huyện Can Lộc và thị xã Hồng Lĩnh	NQ 16/NQ-HĐND ngày 17/7/2021	250.000	4.000	46.000	6.000	5.000	
9	Dự án Hệ thống tiêu thoát lũ, chống ngập úng khu vực Trung tâm hành chính huyện Kỳ Anh và vùng phụ cận	NQ 16/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 và số 66/NQ-HĐND ngày 28/01/2022	484.258	3.000	121.258	12.500	11.000	



	Nội dung	Quyết định phê duyệt đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn bố trí đến thời điểm báo cáo	Nhu cầu bổ sung vốn ngân sách tỉnh	Trong đó: Nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn năm 2023	Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn TT-TKC năm 2021, 2022	Ghi chú
10	Khu neo đậu tránh trú bão tàu cá Cửa Khẩu, Kỳ Hà (giai đoạn 2)	94/HĐND ngày 29/3/2017; 16/NQ-HĐND ngày 17/7/2021	120.000	1.696	48.000	20.000	17.000	
11	Đường vành đai phía Nam Khu kinh tế Vũng Áng	756/QĐ-UBND ngày 12/4/2022	450.520	171.560	153.960	60.000	60.000	
12	Dự án Đường từ Thị trấn Đức Thọ đến khu lưu niệm Trần Phú, huyện Đức Thọ	Số 684/QĐ-UBND ngày 31/3/2022	82.000	40.950	11.050	10.000	8.500	
13	Đường giao thông nối từ đường Hồ Chí Minh vào khu vực biên giới xã Hòa Hải, huyện Hương Khê	903; 04/5/2022; 5116; 10/11/2022	185.000	71.200	43.800	25.000	21.000	
14	Dự án nâng cấp, mở rộng đường nối Quốc lộ 1A tại ngã ba Thạch Long đi đường tỉnh ĐT.549	3243/QĐ-UBND ngày 24/9/2021	90.000	76.600	13.400	10.000	8.500	
15	Đường vành đai thị xã Hồng Lĩnh (đoạn từ Quốc lộ 8 đến đường Tiên Sơn)	107 ngày 13/1/2022	150.000	50.540	49.460	30.000	25.500	
16	Sàn giao dịch việc làm tại Thành phố Hà Tĩnh	523/TB-UBND; 29/12/2022	31.812	-	19.805	19.805	17.000	
17	Trường Cao đẳng Y tế - Giai đoạn II	1078/QĐ-UBND ngày 25/5/2022	80.000	35.500	14.500	3.732	3.200	



	Nội dung	Quyết định phê duyệt đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn bố trí đến thời điểm báo cáo	Nhu cầu bổ sung vốn ngân sách tỉnh	Trong đó: Nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn năm 2023	Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn TT-TKC năm 2021, 2022	Ghi chú
II	CÁC DỰ ÁN THUỘC KẾ HOẠCH TRUNG HẠN VỐN NSDP GIAI ĐOẠN 2021-2025		2.935.323	604.625	904.399	533.135	456.635	
1	Dự án Đầu tư xây dựng Bảo tàng Hà Tĩnh	113/NQ-HDND ngày 13/12/2018	240.862	1.000	135.862	800	700	
2	Xây dựng hệ thống điện trang trí cầu Cửa Hội bắc qua sông Lam, tỉnh Nghệ An và tỉnh Hà Tĩnh (phía tỉnh Hà Tĩnh) và đèn chiếu sáng đường đầu cầu phía huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh	101/NQ-HĐND ngày 16/12/2022	45.400		45.400	45.400	45.400	
3	Nhà ký túc xá học sinh, Trường THPT chuyên Hà Tĩnh	1132/QĐ-UBND ngày 02/6/2022	21.000	10.000	2.000	2.000	2.000	
4	Xây dựng TTHN trực tuyến, TTTH dữ liệu, TTDH thông minh; nâng cấp sửa chữa Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh và một số hạng mục hạ tầng kỹ thuật trong khuôn viên Trụ sở làm việc Đoàn ĐBQH, HDND và UBND tỉnh	Nghị Quyết số 27/NQ-HĐND ngày 06/11/2021	89.616		51.316	16.700	13.000	
5	Dự án Mở rộng khuôn viên Trung tâm Điều dưỡng Người có công và Bảo trợ xã hội tỉnh	NQ 101/NQ-HĐND ngày 16/12/2022	19.675		19.675	19.675	19.675	
6	Dự án Nhà học 5 tầng Trường Trung cấp nghề Hà Tĩnh	NQ 87/NQ-HĐND ngày 16/12/2022	37.460		37.460	11.000	8.800	



	Nội dung	Quyết định phê duyệt đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn bố trí đến thời điểm báo cáo	Nhu cầu bổ sung vốn ngân sách tỉnh	Trong đó: Nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn năm 2023	Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn TT-TKC năm 2021, 2022	Ghi chú
7	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐH.36 (Chợ Đình -- Quán Trại), huyện Can Lộc	27/NQ-HĐND ngày 06/11/2021	100.000	14.500	28.000	28.000	22.000	
8	Đường LX.03 đoạn từ Thiên Cẩm đến xã Cẩm Hòa, huyện Cẩm Xuyên	27/NQ-HĐND ngày 06/11/2021	120.000		19.026	1.800	1.400	
9	Xử lý khắc phục hư hỏng Kè biển Cẩm Nhượng, huyện Cẩm Xuyên	101/NQ-HĐND ngày 16/12/2022	14.750		12.000	12.000	12.000	
10	Trung tâm văn hóa truyền thống huyện Kỳ Anh	27, 06/11/2021	75.000	10.500	20.900	15.000	12.000	
11	Đường Xuân Diệu kéo dài đoạn từ đường bao khu đô thị Bắc đến đường Ngô Quyền, thành phố Hà Tĩnh	1809/QĐ-UBND ngày 31/8/2022	234.000	90.625	24.000	24.000	10.000	
12	Nâng cấp, mở rộng đường Nguyễn Thiếp, thị xã Hồng Lĩnh (giai đoạn 1)	101/NQ-HĐND ngày 16/12/2022	200.000	-	170.000	170.000	170.000	
13	Đường trục dọc khu đô thị trung tâm thị xã Kỳ Anh	27/NQ-HĐND ngày 06/11/2021	125.000	10.500	25.000	15.000	10.000	
14	Mở rộng nghĩa trang xã Kỳ Lợi tại phường Hưng Trí, thị xã Kỳ Anh	101/NQ-HĐND ngày 16/12/2022	20.000		20.000	8.000	6.000	



	Nội dung	Quyết định phê duyệt đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn bố trí đến thời điểm báo cáo	Nhu cầu bổ sung vốn ngân sách tỉnh	Trong đó: Nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn năm 2023	Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn TT-TKC năm 2021, 2022	Ghi chú
15	Cầu Hóp Chuối huyện Vũ Quang	NQ27/NQ-HĐND ngày 06/11/2021	120.000	11.500	44.000	40.000	25.000	
16	Trụ sở làm việc Đội tuần tra kiểm soát giao thông Quốc lộ 8A thuộc phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Hà Tĩnh	Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 06/11/2021. Quyết định số 1617/QĐ-UBND ngày 08/8/2022	26.000	20.000	2.600	2.600	2.000	
17	Kênh mương nước xung quanh và bồi thường, giải phóng mặt bằng khu đất Trại Tạm giam Công an tỉnh	Nghị quyết số 81/NQ-HĐND ngày 15/7/2022. Quyết định số 2342/QĐ-UBND ngày 15/11/2022	35.000	19.500	15.500	15.500	10.000	
18	Quảng trường biển Cửa sọt Lộc Hà	101/NQ-HĐND ngày 16/12/2022	79.760	-	29.360	29.360	29.360	
19	Đường giao thông Huyện lộ 116, đoạn Mai Phụ - Ích hậu, huyện Lộc Hà	27/NQ-HĐND ngày 06/11/2021	110.000	10.500	35.000	25.000	15.000	



	Nội dung	Quyết định phê duyệt đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn bố trí đến thời điểm báo cáo	Nhu cầu bổ sung vốn ngân sách tỉnh	Trong đó: Nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn năm 2023	Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn TT-TKC năm 2021, 2022	Ghi chú
20	Cải tạo, nâng cấp Hồ sinh thái Khu di tích Ngã ba Đồng Lộc (Giai đoạn 2)	3079/QĐ-UBND; 16/9/2020; NQ 101/NQ-HĐND ngày 16/12/2022	45.800	19.500	26.300	26.300	26.300	
21	Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 8C đoạn từ Thiên Cẩm - Quốc lộ 1 và đoạn từ Quốc lộ 8 đến đường Hồ Chí Minh, tỉnh Hà Tĩnh	268/QĐ-BGTVT ngày 03/3/2022	1.076.000	376.000	116.000	20.000	12.000	
22	Đường giao thông bảo vệ an ninh biên giới, kết hợp bảo vệ phát triển thác Vũ Môn và phát triển vùng, huyện Hương Khê	27/NQ-HĐND; 06/11/2021	100.000	10.500	25.000	5.000	4.000	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

**PHỤ LỤC SỐ 04****BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023 CHO CÁC DỰ ÁN ĐÃ QUYẾT TOÁN DỰ ÁN HOÀN THÀNH***(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 124/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh)**ĐVT: Triệu đồng*

TT	Nội dung	Quyết định phê duyệt đầu tư	Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	Giá trị quyết toán được phê duyệt	Lũy kế vốn bố trí đến thời điểm báo cáo	Nhu cầu vốn ngân sách tỉnh theo cơ cấu	Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn TT-TKC năm 2021, 2022	Ghi chú
	TỔNG SỐ			3.538.883	3.399.305	54.306	54.306	
1	Bồi thường, hỗ trợ, GPMB dự án thu hồi diện tích đất vùi lấp do trôi đất, cát tại các công trình trong Khu công nghiệp Vũng Áng I thuộc xã Kỳ Thịnh, huyện Kỳ Anh	Số 1716/QĐ-UBND ngày 15/6/2009	Số 3825/QĐ-UBND ngày 23/11/2021	15.428	15.407	21	21	
2	Quy hoạch phân khu xây dựng Khu công nghiệp đa ngành; Khu Kinh tế Vũng Áng	Số 1271/QĐ-UBND ngày 02/5/2018	Số 240/QĐ-UBND ngày 18/01/2021	2.053	1.647	405	405	
3	Quản lý, bảo dưỡng thường xuyên các tuyến đường thủy nội địa địa phương 2018 - 2020 (năm 2020)	số 2608/QĐ-UBND ngày 31/8/2018	Vốn thường xuyên, không quyết toán	5.193	3.700	1.493	1.493	
4	Sửa chữa, cải thiện mặt đường và bổ sung hệ thống thoát nước đường tỉnh ĐT.552 đoạn Km11+300 - Km15+300, huyện Đức Thọ	Số 4031/QĐ-UBND ngày 26/11/2020	Số 2121/QĐ-UBND ngày 17/10/2022; 115/TB-KVII ngày 02/8/2022	18.585	16.992	1.593	1.593	
5	Sửa chữa, cải thiện mặt đường và bổ sung hệ thống thoát nước đường tỉnh ĐT.554 đoạn Km2+200 - Km4+600, huyện Đức Thọ	Số 4058/QĐ-UBND ngày 27/11/2020	Số 293/QĐ-UBND ngày 26/01/2022	5.941	5.886	55	55	



TT	Nội dung	Quyết định phê duyệt đầu tư	Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	Giá trị quyết toán được phê duyệt	Lũy kế vốn bố trí đến thời điểm báo cáo	Nhu cầu vốn ngân sách tỉnh theo cơ cấu	Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn TT-TKC năm 2021, 2022	Ghi chú
5	Sửa chữa, cải thiện mặt đường và bổ sung hệ thống thoát nước đường tỉnh ĐT.554 đoạn Km2+200 - Km4+600, huyện Đức Thọ	Số 4058/QĐ-UBND ngày 27/11/2020	Số 293/QĐ-UBND ngày 26/01/2022	5.941	5.886	55	55	
6	Sửa chữa hư hỏng cục bộ mặt đường và bổ sung rãnh thoát nước đường tỉnh ĐT.550 đoạn Km0+00 - Km3+100, huyện Thạch Hà (2018 - 2019)	Số 2219/QĐ-UBND ngày 25/7/2018	Số 3075/QĐ-UBND ngày 17/9/2019	3.020	3.000	20	20	
7	Sơn kẻ vạch, gờ giảm tốc, bổ sung biển báo an toàn giao thông các tuyến đường trên địa bàn thành phố Hà Tĩnh	Số 3388/QĐ-UBND ngày 08/10/2021	Số 2078/QĐ-UBND ngày 06/10/2022	1.440	1.435	6	6	
8	Bổ sung biển mặt cắt ngang đường bộ, điều chỉnh cọc H, cột Km, biển tên cầu trên các tuyến đường tỉnh (2020-2021)	Số 3867/QĐ-UBND ngày 23/11/2020	Số 3618/QĐ-UBND ngày 05/11/2021	606	583	24	24	
9	Sửa chữa nền, mặt đường, rãnh thoát nước tuyến đường tỉnh ĐT.551 đoạn Km35+140 - Km36+850 và Km41+400 - Km42+150, huyện Kỳ Anh	Số 3490/QĐ-UBND ngày 21/10/2021	Số 90/QĐ-UBND ngày 12/01/2023	4.250	4.202	49	49	
10	Xây dựng Trụ sở làm việc Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	3778/QĐ-UBND ngày 30/9/2015	195/QĐ-UBND ngày 20/01/2015	101.621	101.371	179	179	



TT	Nội dung	Quyết định phê duyệt đầu tư	Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	Giá trị quyết toán được phê duyệt	Lũy kế vốn bố trí đến thời điểm báo cáo	Nhu cầu vốn ngân sách tỉnh theo cơ cấu	Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn TT-TC năm 2021, 2022	Ghi chú
11	Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ (JICA2) tỉnh Hà Tĩnh	319/QĐ-BNN-HTQT ngày 22/2/2012 và 3251/QĐ-BNN-HTQT ngày 01/8/2017	Số 715/QĐ-UBND ngày 30/3/2023	102.680	102.132	547	547	
12	Dự án đầu tư nâng cấp Đê La Giang	662/QĐ-UBND ngày 18/3/2009	4413/QĐ-UBND ngày 24/12/2020	621.938	620.655	1.283	1.283	
13	Dự án Nguồn lợi ven biển vì sự phát triển bền vững tỉnh Hà Tĩnh	Số 698/QĐ-BNN-HTQT ngày 30/3/2012; số 2485/QĐ-BNN-HTQT ngày 28/6/2018; Số 3221/QĐ-UBND ngày 29/10/2012 và số 2367/QĐ-UBND ngày 17/6/2021 của UBND tỉnh	3787/QĐ-UBND ngày 22/11/2021	134.500	134.571	51	51	
14	Dự án Hợp phần 3 "Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng", tỉnh Hà Tĩnh (giai đoạn 2)	số 681/QĐ-UBND ngày 22/3/2016	3602/QĐ-UBND ngày 26/10/2020	20.399	20.399	91	91	



TT	Nội dung	Quyết định phê duyệt đầu tư	Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	Giá trị quyết toán được phê duyệt	Lũy kế vốn bố trí đến thời điểm báo cáo	Nhu cầu vốn ngân sách tỉnh theo cơ cấu	Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn TT-TKC năm 2021, 2022	Ghi chú
15	Sửa chữa, nâng cấp hệ thống điện, mương thoát nước và vệ sinh khu vực cửa khẩu Quốc tế Cầu Treo, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh (Đã Quyết toán)	358/QĐ-KKT ngày 6/8/2014	483/QĐ-STC ngày 30/01/2018	4.683	3.772	911	911	
16	Đường trục ngang khu đô thị Kỳ Long – Khu công nghiệp đa ngành (giai đoạn 2), huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.	3252/QĐ-UBND ngày 30/10/2014	607/BC-STC ngày 21/2/2023 của STC	90.893	-	1.297	1.297	
17	Chinh trang Quảng trường TP Hà Tĩnh	2827/QĐ-UBND ngày 29/9/2017	3599/QĐ-UBND ngày 26/10/2020	31.470	31.470	61	61	
18	Xây dựng khu ký túc xá sinh viên Trường Đại học Hà Tĩnh	3535/QĐ-UBND ngày 09/11/2009; 37/QĐ-UBND ngày 06/01/2011	419/QĐ-UBND ngày 01/02/2021	327.564	327.435	128	128	
19	Dự án cải tạo, nâng cấp Sân vận động tỉnh Hà Tĩnh	3985/QĐ-UBND ngày 28/12/2018; 3812/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của UBND tỉnh	1882/QĐ-UBND ngày 22/4/2021	60.046	59.840	205	205	
20	Nắn chỉnh hướng tuyến dòng chảy khe nước tại Cụm công nghiệp Khe Cò, huyện Hương Sơn	2682/QĐ-UBND ngày 26/7/2021	2460/QĐ-UBND ngày 06/12/2022	1.110	1.000	110	110	



	Nội dung	Quyết định phê duyệt đầu tư	Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	Giá trị quyết toán được phê duyệt	Lũy kế vốn bố trí đến thời điểm báo cáo	Nhu cầu vốn ngân sách tỉnh theo cơ cấu	Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn TT-TKC năm 2021, 2022	Ghi chú
21	Kho bảo quản vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ tiếp nhận, thu gom thuộc phạm vi Bộ Quốc phòng quản lý của UBND tỉnh Hà Tĩnh	3885/QĐ-UBND ngày 02/12/2019	1965/QĐ-UBND ngày 21/9/2022	1.872	1.848	24	24	
22	Đường liên huyện miền núi Cẩm Xuyên-Kỳ Anh (đoạn Cẩm Lĩnh - Kỳ Xuân) tỉnh Hà Tĩnh	2950/QĐ-UBND ngày 23/10/2008; 1331/QĐ-UBND ngày 08/5/2009	542 /QĐ-UBND ngày 11/01/2020	164.960	164.383	577	577	
23	Đường vào khu căn cứ chiến đấu T34, huyện Can Lộc	3275/QĐ-UBND ngày 31/10/2018	764/QĐ-UBND ngày 01/3/2021	7.527	7.000	527	527	
24	Tuyến đường ống cấp nước số 2 từ đập phụ II Kê Gỗ về hồ chứa nước Bộc Nguyên	2446/QĐ-UBND ngày 25/6/2015	902/QĐ-UBND ngày 29/4/2022	29.640	29.160	480	480	
25	Chuyển đổi hệ thống phát thanh sóng AM sang phát thanh sóng FM của Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Tĩnh	Số: 312/QĐ-UBND; 20/03/2017	Số :2239/QĐ-UBND; 01/11/2022	6.273	6.250	23	23	
26	Hồ chứa nước Xuân Hoa, huyện Nghi Xuân (giai đoạn 2)	1406/QĐ-UBND ngày 06/8/2004	1502/QĐ-UBND ngày 21/5/2018	51.368	51.266	102	102	
27	Cải tạo nâng cấp trại cá giống Đức Long		2988/QĐ-UBND ngày 15/9/2011	11.782	11.739	43	43	



	Nội dung	Quyết định phê duyệt đầu tư	Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	Giá trị quyết toán được phê duyệt	Lũy kế vốn bố trí đến thời điểm báo cáo	Nhu cầu vốn ngân sách tỉnh theo cơ cấu	Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn TT-TKC năm 2021, 2022	Ghi chú
28	Mở rộng nhà máy nước Bắc Cẩm Xuyên cấp cho xã Cẩm Quang, huyện Cẩm Xuyên	3314/QĐ-UBND ngày 01/10/2020	145/QĐ-UBND ngày 16/01/2023	14.456	10.175	4.281	4.281	
29	Sửa chữa, cải tạo nâng cấp Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh tỉnh	1291/QĐ-UBND ngày 22/4/2020; 3011/QĐ-UBND ngày 10/9/2020	2932/QĐ-UBND ngày 18/8/2021	3.889	3.500	389	389	
30	Đường dây và TBA Bệnh viện Hương Sơn	2692/QĐ-UBND ngày 18/8/2020	3426/QĐ-UBND ngày 14/10/2021	1.016		516	516	
31	Trường Cao đẳng Y tế Hà Tĩnh (Giai đoạn 1)	1259/QĐ-UBND ngày 09/5/2008; 3504/QĐ-UBND ngày 02/11/2011 và số 3036/QĐ-UBND ngày 13/10/2014	890/QĐ-UBND ngày 29/4/2022	98.953	99.757	566	566	
32	Xây dựng một số hạng mục hạ tầng kỹ thuật của Trường Chính trị Trần Phú	3268/QĐ-UBND ngày 31/10/2018	770/QĐ-UBND ngày 15/4/2022	5.655	4.810	865	865	



	Nội dung	Quyết định phê duyệt đầu tư	Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	Giá trị quyết toán được phê duyệt	Lũy kế vốn bố trí đến thời điểm báo cáo	Nhu cầu vốn ngân sách tỉnh theo cơ cấu	Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn TT-TKC năm 2021, 2022	Ghi chú
33	Kênh tiêu úng và đường giao thông nội đồng, nắn kênh N3-3 và N3-3-5 thuộc Trường Đại học Hà Tĩnh	3397/QĐ-UBND ngày 31/10/2013	1848/QĐ-UBND ngày 30/6/2017	16.865	16.778	87	87	
34	Nhà đa chức năng Trường THPT Hồng Lam	1119/QĐ-UBND ngày 04/4/2011	1796/QĐ-UBND ngày 12/6/2020	4.804	4.050	754	754	
35	Cải tạo nhà làm việc và nâng cấp khuôn viên Trường Tiểu học Đức Lập, huyện Đức Thọ	Số 1603/QĐ-UBND ngày 30/5/2019	Số 2771/QĐ-UBND ngày 03/08/2021	915	800	115	115	
36	Cải tạo nhà vệ sinh, sân bóng và nâng cấp khuôn viên Trường Tiểu học Đức Long, huyện Đức Thọ	Số 1600/QĐ-UBND ngày 30/5/2019	Số 2650/QĐ-UBND ngày 20/7/2021	913	750	163	163	
37	Kè chống sạt lở bờ sông hạ lưu cầu chợ Vực, xã Cẩm Duệ, huyện Cẩm Xuyên	3127/QĐ-UBND ngày 09/9/2021	1302/QĐ-UBND ngày 28/6/2022	7.372	7.337	35	35	
38	Cải tạo, nâng cấp hệ thống thủy lợi Hới Sóc – Cầu Nậy, huyện Cẩm Xuyên	703/QĐ-UBND ngày 17/3/2017	1789/QĐ-UBND ngày 29/8/2022	88.784	88.643	209	209	
39	Đường trục chính kết nối Cụm công nghiệp Yên Huy xã Khánh Vĩnh Yên	3326/QĐ-UBND ngày 02/10/2020	2459/QĐ-UBND ngày 06/12/2022	16.428	13.845	2.583	2.583	
40	Đường nối từ QL8A vào trung tâm xã Đức Thủy, huyện Đức Thọ	Số 3785/QĐ-UBND ngày 13/12/2018	Số 3621/QĐ-UBND ngày 05/11/2021	6.997	6.500	497	497	




	Nội dung	Quyết định phê duyệt đầu tư	Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	Giá trị quyết toán được phê duyệt	Lũy kế vốn bố trí đến thời điểm báo cáo	Nhu cầu vốn ngân sách tỉnh theo cơ cấu	Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn TT-TKC năm 2021, 2022	Ghi chú
41	Nâng cấp trạm bơm và hệ thống tưới, tiêu vùng trọng điểm lúa huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh	Số 2534/QĐ-UBND ngày 27/8/2010	Số 15/QĐ-UBND ngày 05/01/2022	96.762	95.399	1.363	1.363	
42	Nâng cấp tuyến đường nối QL15 đi qua trung tâm xã Đức Dũng, hồ chứa nước Khe Lang, huyện Đức Thọ	Số 359/QĐ-UBND ngày 28/01/2019	Số 2670/QĐ-UBND ngày 27/12/2022	48.817	48.300	517	517	
43	Nâng cấp tuyến đường nối Trung Lương - Yên Hồ - Quốc lộ 8A, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh	Số 1509/QĐ-UBND ngày 23/5/2019	Số 5250/BC-STC ngày 08/12/2021	45.189	44.845	344	344	
44	Đường liên xã Đức Lâm - Đức An - Tân Hương, huyện Đức Thọ	Số 1785/QĐ-UBND ngày 27/6/2017	Số 3943/BC-STC ngày 27/9/2022	52.788	51.235	1.553	1.553	
45	Hệ thống tiêu úng các xã Tùng Ảnh - Thị trấn - Đức Yên, huyện Đức Thọ	Số 2135/QĐ-UBND ngày 31/7/2014	Số 664/QĐ-UBND ngày 29/3/2022	46.171	46.088	83	83	
46	Đường liên xã Liên Minh - Đức Tùng - Đức Châu, huyện Đức Thọ	Số 949/QĐ-UBND ngày 29/3/2019	Số 4090/BC-STC ngày 05/10/2022	61.527	60.921	606	606	
47	Đường nội vùng cụm CN - TTCN tập trung huyện Đức Thọ	Số 2528/QĐ-UBND ngày 25/9/2007	Số 2120/QĐ-UBND ngày 17/10/2022	5.604	5.012	592	592	
48	Cầu La Xá, huyện Đức Thọ	Số 1164/QĐ-UBND ngày 19/4/2019	Số 466/QĐ-UBND ngày 02/3/2023	27.015	27.000	15	15	



	Nội dung	Quyết định phê duyệt đầu tư	Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	Giá trị quyết toán được phê duyệt	Lũy kế vốn bố trí đến thời điểm báo cáo	Nhu cầu vốn ngân sách tỉnh theo cơ cấu	Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn TT-TKC năm 2021, 2022	Ghi chú
49	Đường GTNT kết hợp vào trang trại chăn nuôi tập trung xã Gia Phố, xã Hương Thủy, huyện Hương Khê	4824;18/12/15	2194;27/5/21	8.266	8.046	219	219	
50	Cầu Cây Trồ, xã Hương Giang, huyện Hương Khê	3207;26/10/18	2112;18/05/21	16.440	16.000	440	440	
51	Nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất Trường THPT Hương Khê, huyện Hương Khê	2837;26/8/19	3485;20/10/21	6.337	5.800	537	537	
52	Đường Phúc Trạch - Hương Liên, huyện Hương Khê	3446;13/11/14	262; 26/1/22	79.457	78.024	1.433	1.433	
53	Cầu Hương Giang, huyện Hương Khê	3225;29/10/18	290;26/01/22	59.899	57.499	2.400	2.400	
54	Cầu Khe Con, xã Hương Giang, huyện Hương Khê	1182;22/4/19	341;13/2/23	14.092	9.579	4.513	4.513	
55	Nâng cấp đường giao thông biên giới Tây - Lĩnh - Hồng huyện Hương Sơn	3089/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	2632/QĐ-UBND ngày 19/7/2021	81.912	81.053	859	859	
56	Bệnh viện đa khoa huyện Lộc Hà	1380/QĐ-UBND ngày 19/5/2008	353/QĐ-UBND ngày 14/02/2023	111.580	113.512	110	110	
57	Củng cố, nâng cấp đê Hữu Phú, huyện Thạch Hà từ K0+00 đến K10+00	3792; 21/12/2010	3936; 02/12/2021	193.819	192.805	1.014	1.014	
58	Nâng cấp, mở rộng đường liên xã 04 (LX04) đoạn từ thị trấn Thạch Hà đến đường Quốc lộ 1A đoạn tránh thành phố Hà Tĩnh	3188; 31/10/2017	4005; 09/12/2021	22.278	21.792	486	486	
59	Nâng cấp, mở rộng đường Tỉnh lộ 21, huyện Thạch Hà	3858; 11/10/2019	1255/BC-STC ngày 13/4/2022	310.628	310.758	508	508	



TT	Nội dung	Quyết định phê duyệt đầu tư	Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	Giá trị quyết toán được phê duyệt	Lũy kế vốn bố trí đến thời điểm báo cáo	Nhu cầu vốn ngân sách tỉnh theo cơ cấu	Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn TT-TKC năm 2021, 2022	Ghi chú
60	Đường vào các khu sản xuất chăn nuôi tập trung phía Tây Nam xã Thạch Xuân, huyện Thạch Hà	03; 04/01/2016	1634; 10/8/2022	11.144	10.881	263	263	
61	Nắn dòng hói trươi xã Sơn Thọ, huyện Vũ Quang	2782/QĐ-UBND ngày 20/9/2018	3835/QĐ-UBND ngày 24/11/2021	38.731	37.859	964	964	
62	Sửa chữa, nâng cấp Đập Khe Tráy, xã Hương Thọ, huyện Vũ Quang	1702; 07/6/2019	QĐ 4187/QĐ-UBND ngày 27/12/2021	5.613	5.000	613	613	
63	Đường giao thông từ đường Hồ chí Minh đi Quốc lộ 281, đoạn qua xã Sơn Thọ huyện Vũ Quang	1482 ngày 22/5/2019	338/ QĐ-UBND ngày 13/2/2023	16.140	11.000	5.140	5.140	
64	Hạ tầng xã hội xã Kỳ Long, huyện Kỳ Anh, Hạng mục Trường Mầm non xã Kỳ Long	2925/QĐ-UBND ngày 20/10/2008; 3127/QĐ-UBND ngày 26/9/2011; 683/QĐ-UBND ngày 20/3/2013; 1229/QĐ-UBND ngày 26/4/2019	489/QĐ-UBND ngày 04/02/2021	2.117	1.996	121	121	
65	Hạ tầng khu tái định cư tại khối phố Yên Đồng, phường Thạch Linh, thành phố Hà Tĩnh	2343/QĐ-UBND ngày 15/7/2011	4010/QĐ-UBND ngày 09/12/2021	8.906	8.223	683	683	

TT	 Nội dung	Quyết định phê duyệt đầu tư	Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	Giá trị quyết toán được phê duyệt	Lũy kế vốn bố trí đến thời điểm báo cáo	Nhu cầu vốn ngân sách tỉnh theo cơ cấu	Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn TT-TKC năm 2021, 2022	Ghi chú
66	Xây dựng Đường giao thông trục chính từ trung tâm đi thôn 1, 4 và 5 xã Cẩm Mỹ, huyện Cẩm Xuyên	2866/QĐ-UBND ngày 27/9/2018	950/QĐ-UBND ngày 09/5/2022	7.864	7.833	32	32	
67	Nhà học đa chức năng kiêm nhà hiệu bộ 2 tầng 10 phòng THCS Đồng Lạng, huyện Đức Thọ	Số 3267/QĐ-UBND ngày 31/10/2018	Số 3692/QĐ-UBND ngày 11/11/2021	4.494	3.499	994	994	
68	Đường GT xóm 2, 3 xã Hương Giang, huyện Hương Khê	2869; 27/8/2019	12; 05/01/2021	11.741	11.500	200	200	
69	Đường Giao thông nông thôn xã Hương Thủy, huyện Hương Khê	2063/QĐ-UBND ngày 28/7/2014	3903/BC-STC ngày 26/9/2022	3.423	3.110	313	313	
70	Mở rộng, nâng cấp, sửa chữa hệ thống mạng lưới công trình cấp nước xã Khánh Vĩnh Yên, huyện can Lộc	Số 2779 ngày 25/8/2020 của UBND tỉnh	2090/QĐ-UBND ngày 10/10/2022	4.866	3.262	1.604	1.604	
71	Xây dựng Cầu Vải, xã Thạch Đài, huyện Thạch Hà	2025; 06/7/2018	2522; 09/12/2022	7.540	7.349	191	191	
72	Mở rộng và cải tạo Nghia trang Luồng Miếu xã Thạch Hải	947; 30/3/2011	2607; 2/12/2022	4.775	1.983	2.775	2.775	
73	Nhà học bộ môn 02 tầng, 06 phòng trường tiểu học xã Thịnh Lộc, huyện Lộc Hà	18 03/01/2018	4096 01/12/2020	4.423	4.400	23	23	
74	Nhà học 02 tầng 6 phòng trường Mầm non xã Tùng Lộc	1262/QĐ-UBND ngày 04/5/2019	3550/QĐ-UBND ngày 21/10/2020	5.613	5.500	113	113	



	Nội dung	Quyết định phê duyệt đầu tư	Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	Giá trị quyết toán được phê duyệt	Lũy kế vốn bố trí đến thời điểm báo cáo	Nhu cầu vốn ngân sách tỉnh theo cơ cấu	Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn TT-TKC năm 2021, 2022	Ghi chú
75	Hạ tầng khu tái định cư xóm 11, xã Thạch Đình, huyện Thạch Hà (giai đoạn 2)	Số 76/QĐ-SKH ngày 14/5/2010	Số 2284/QĐ-STC ngày 21/6/2021	1.245	109	1.096	1.096	
76	Hạ tầng khu tái định cư xen dầm xóm Long Giang, xã Thạch Khê, huyện Thạch Hà	Số 1129/QĐ-UBND ngày 21/4/2009	Số 3829/QĐ-UBND ngày 23/11/2021	4.396	4.554	32	32	
77	Hạ tầng Khu tái định cư xem dầm xóm Thanh Cao, xã Thạch Khê, huyện Thạch Hà	Số 810/QĐ-UBND ngày 27/3/2009	Số 3828/QĐ-UBND ngày 23/11/2021	1.170	1.152	85	85	
78	Hạ tầng Khu tái định cư xem dầm xóm 9 xã Thạch Đình, huyện Thạch Hà	Số 808/QĐ-UBND ngày 27/3/2009	Số 3811/QĐ-UBND ngày 23/11/2021	1.141	1.186	10	10	
79	Hạ tầng Khu Tái định cư xen dầm xóm 11, xã Thạch Đình, huyện Thạch Hà	Số 608/QĐ-UBND ngày 12/03/2009	Số 3810/QĐ-UBND ngày 23/11/2021	1.682	1.705	17	17	
80	Hạ tầng khu tái định cư xen dầm xóm Nam Phong, xã Hộ Độ phục vụ GPMB Dự án xây dựng đường nối Quốc lộ 1A-Mỏ sắt Thạch Khê	Số 544/QĐ-UBND; ngày 06/3/2009	Số 2626/QĐ-UBND ngày 23/12/2022	5.267	5.336	15	15	
81	Hạ Tầng khu tái định cư xen dầm xóm Gia Ngãi 1, xã Thạch Long, Huyện Thạch Hà	Số 607/QĐ-UBND; ngày 12/3/2009	Số 2674/QĐ-UBND ngày 28/12/2022	4.122	4.112	63	63	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH



PHỤ LỤC SỐ 05

**BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023 CHO CÁC DỰ ÁN HOÀN THÀNH, CHUYÊN TIẾP
TẠI PHỤ LỤC 06 KÈM THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 122/NQ-HĐND NGÀY 14/7/2023 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH**


(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 124/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh)

ĐVT: Triệu đ

TT	Nội dung	Quyết định phê duyệt đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn bố trí đến thời điểm báo cáo	Nhu cầu bổ sung vốn ngân sách tỉnh	Trong đó: Nhu cầu vốn trong năm 2023	Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn TT-TKC năm 2021, 2022	Ghi c
Tổng cộng:			6.315.760	3.673.817	998.938	538.330	399.468	
I	DỰ ÁN HOÀN THÀNH		3.768.930	2.252.802	141.254	123.639	103.450	
1	Đường huyện lộ ĐH.102 (Thị trấn Thạch Hà - Thạch Hương) đoạn Km3+100 - Km9+200, huyện Thạch Hà	3258/QĐ-UBND ngày 330/10/2018	43.000	31.042	373	373	300	
2	Dự án cầu Thọ Tường bắc qua Sông La, huyện Đức Thọ	3138/QĐ-UBND ngày 18/10/2018	215.000	180.000	15.911	15.911	12.000	
3	Đường trục chính vào trung tâm đô thị mới Kỳ Đồng, huyện Kỳ Anh	676/QĐ-UBND ngày 18/3/2016	409.475	398.630	4.423	4.423	3.500	
4	Sửa chữa cải tạo nâng cấp trụ sở sở Y tế cũ thành đơn vị hồi sức tích cực điều trị bệnh nhân Covid-19 nặng và rất nặng	3080/QĐ-UBND ngày 06/09/2021	20.000	18.000	922	922	700	
5	Dự án Đầu tư xây dựng công trình thay thế nguồn cấp nước thô cho Nhà máy nước Bắc Thạch Hà	3647/QĐ-UBND ngày 28/10/2020	12.981	8.501	4.480	4.480	4.000	
6	Hạ tầng giao thông kết nối trong và ngoài hàng rào Cụm công nghiệp Công Khánh 1, thị xã Hồng Lĩnh	4342 ngày 22/12/2020	28.000	22.000	3.338	3.338	2.500	
7	Đường giao thông giữa 2 cửa khẩu Quốc tế Cầu Treo và Nậm Phao	1525/QĐ-UBND ngày 30/5/2012	58.224	41.555	1.816	1.816	1.400	



	Nội dung	Quyết định phê duyệt đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn bố trí đến thời điểm báo cáo	Nhu cầu bổ sung vốn ngân sách tỉnh	Trong đó: Nhu cầu vốn trong năm 2023	Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn TT-TKC năm 2021, 2022	Ghi chú
8	Đường từ đường vào nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 1 đến cầu Hòa Lộc và cầu Hòa Lộc	251/QĐ-KKT ngày 26/04/2010	141.930	105.672	615	615	450	
9	Đường từ cảng Vũng Áng đến khu liên hợp gang thép Formosa (giai đoạn 2), tỉnh Hà Tĩnh (Dùng triển khai vĩnh viễn)	3253/QĐ-UBND ngày 30/10/2014	274.861	329	980	980	700	
10	Hạ tầng kỹ thuật Khu hậu cảng Vũng Áng, tỉnh Hà Tĩnh (Dùng triển khai vĩnh viễn)	787/QĐ-UBND ngày 26/3/2014	699.265	1.400	2.371	2.371	1.800	
11	Đường trục Trung tâm Khu đô thị Kỳ Nam, Khu kinh tế Vũng Áng	1558/QĐ-UBND ngày 15/6/2016	157.420	132.000	931	931	700	
12	Dự án Đường giao thông nội vùng xã Đức Dũng, huyện Đức Thọ	Số 197/QĐ-UBND ngày 24/6/2019	14.671	12.784	700	700	500	
13	Cải tạo nâng cấp tuyến huyện lộ 10 qua xã Quang vĩnh, huyện Đức Thọ	Số 1110/QĐ-UBND ngày 16/4/2018	5.000	4.000	830	830	600	
14	Đường giao thông từ đường Hồ Chí Minh vào trung tâm xã Hương Thủy	3134;30/10/17	44.298	42.139	1.740	1.740	1.400	
15	Kè chống sạt lở bờ sông Ngân Sáu, đoạn qua xã Gia Phố, huyện Hương Khê	3583;15/9/15	48.139	41.000	5.719	5.719	4.000	
16	Mở rộng mạng lưới nhà máy nước Thạch Bằng cấp cho xã Bình An	3188 22/9/2020	12.000	8.000	772	772	600	
17	Hệ thống mương nước thải cụm công nghiệp Phù Việt	460/QĐ-UBND ngày 03/01/2015	12.272	11.190	285	285	200	
18	Công trình Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp và mở rộng Trụ sở làm việc Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường	3308/QĐ-UBND ngày 30/9/2020	4.999	3.500	1.499	1.499	1.000	

	Nội dung	Quyết định phê duyệt đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn bố trí đến thời điểm báo cáo	Nhu cầu bổ sung vốn ngân sách tỉnh	Trong đó: Nhu cầu vốn trong năm 2023	Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn TT-TKC năm 2021, 2022	Ghi chú
19	Công trình Nâng cấp, cải tạo Trụ sở làm việc và kho lưu trữ tài liệu Văn phòng đăng ký đất đai	3366/QĐ-UBND ngày 22/10/2020	4.995	2.997	1.931	1.931	1.500	
20	Mở rộng mạng lưới cấp nước sinh hoạt xã Xuân Thành giai đoạn 1	Số 2690; 18/8/2020 PCT UBND tỉnh	12.899	10.565	1.676	1.676	1.500	
21	Mở rộng mạng lưới cấp nước sinh hoạt xã Tiên Điền	1755/QĐ-UBND ngày 11/06/2018	9.157	7.449	1.221	1.221	900	
22	Nâng cấp, mở rộng đường giao thông liên xã phục vụ dân sinh, sản xuất chăn nuôi xã Thạch Vĩnh và tuyến liên xã LX05, huyện Thạch Hà	123/QĐ-UBND ngày 13/01/2016	35.122	26.202	737	737	600	
23	Đường giao thông từ đường Hồ Chí Minh vào trung tâm các xã Phúc Đồng, Hà Linh, Phương Điền, Phương Mỹ	3006;24/10/17	130.573	127.851	1.168	1.168	900	
24	Dự án Trụ sở làm việc Trạm kiểm dịch động vật nội địa	3269/QĐ-UBND ngày 30/10/2018; 3592/QĐ-UBND ngày 01/11/2019	7.619	5.500	2.119	2.119	1.500	
25	Đường trục ngang khu đô thị Trung tâm-Khu đô thị du lịch Kỳ Ninh (giai đoạn 1), huyện Kỳ Anh	3652/QĐ-UBND ngày 10/12/2010	319.250	305.275	9.122	9.122	9.000	
26	Đường từ Khu TĐC xã Kỳ Phương đến Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng III và KCN phụ trợ, KKT Vũng Áng	3250/QĐ-UBND ngày 30/10/2014	147.118	110.362	1.186	1.186	1.100	
27	Đường trục ngang khu đô thị Trung tâm-Khu đô thị du lịch Kỳ Ninh (giai đoạn 2), huyện Kỳ Anh	3251/QĐ-UBND ngày 30/10/2014	210.357	133.020	350	350	300	




	Nội dung	Quyết định phê duyệt đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn bố trí đến thời điểm báo cáo	Nhu cầu bổ sung vốn ngân sách tỉnh	Trong đó: Nhu cầu vốn trong năm 2023	Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn TT-TKC năm 2021, 2022	Ghi ch
28	Hạ tầng khu vực công B, xã Sơn Tây, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh (trả nợ XDCB)	2824/QĐ-UBND ngày 10/10/2016	80.000		439	439	300	
29	Hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Gia Lách, huyện Nghi Xuân	3147/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	102.450	94.996	2.700	2.700	2.000	
30	Cải tạo, nâng cấp tăng cường cơ sở vật chất Trụ sở làm việc Cơ quan Tỉnh ủy	4086/QĐ-UBND ngày 16/12/2019; 3454/QĐ-UBND ngày 18/10/2021	104.270	94.332	8.988	8.988	7.000	
31	Dự án Trồng mới, phục hồi và bảo vệ rừng ngập mặn ven biển ứng phó với BĐKH tại các huyện: Nghi Xuân, Cẩm Xuyên và thị xã Kỳ Anh	337/QĐ-UBND ngày 25/01/2019	30.778	30.000	778	778	600	
32	Nâng cấp mở rộng đường 8B nối quốc lộ 8A huyện Hương Sơn (đoạn Km5+399,96 - Km6+66,02)	866/QĐ-UBND ngày 25/3/2011	138.159	124.204	8.711	8.711	8.500	
33	Xử lý cấp bách đê Tân Long đoạn từ K0-K3+00, huyện Hương Sơn	2831/QĐ-UBND ngày 28/8/2020	45.998	38.100	4.737	4.737	3.500	
34	Xử lý sạt lở bờ sông Ngàn Phố, huyện Hương Sơn	3168/QĐ-UBND ngày 21/9/2020	160.000	63.730	37.515	20.000	20.000	
35	Tiêu thoát lũ hạ lưu hồ Khe Dọc, thị xã Hồng Lĩnh	2263/QĐ-UBND ngày 17/7/2020	8.000	7.285	709	709	500	
36	Dự án Khôi phục đường giao thông thôn Vĩnh Yên, xã Đức Lạng, huyện Đức Thọ	Số 1878/QĐ-UBND ngày 12/9/2022	10.361	4.061	5.439	5.439	4.000	



	Nội dung	Quyết định phê duyệt đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn bố trí đến thời điểm báo cáo	Nhu cầu bổ sung vốn ngân sách tỉnh	Trong đó: Nhu cầu vốn trong năm 2023	Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn TT-TKC năm 2021, 2022	Ghi chú
37	Hạng mục bổ sung đoạn tuyến kết nối từ đường đầu cầu Liên Hòa đến đập Khe Này thuộc dự án Cầu Liên Hòa xã Đức Liên huyện Vũ Quang	2817; 23/8/2019	8.100	5.000	3.100	3.000	2.700	
38	Hạ tầng khu tái định cư xen dầm xóm Thanh Cao, xã Thạch Khê, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh (giai đoạn 2)	Số 1380/QĐ-UBND ngày 17/05/2010	2.189	130	923	923	700	
II	DỰ ÁN CHUYÊN TIẾP		2.546.830	1.421.015	857.684	414.691	296.018	
1	Xây dựng các tuyến đường nội thị của thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân	Quyết định số 1086/QĐ-UBND ngày 12/4/2019 của UBND tỉnh	50.000	32.032	17.968	10.486	7.000	
2	Trung tâm y tế huyện Kỳ Anh	406/QĐ-UBND ngày 05/2/2016; 2344/QĐ-UBND ngày 16/6/2021	310.379	189.771	103.309	12.960	9.000	
3	Cầu Hói Địa, cầu Chăm Trềng và khắc phục các vị trí hư hỏng cục bộ tuyến đường liên xã 8 (Hà Linh-Phương Mỹ) huyện Hương Khê	191;14/1/19	27.000	16.300	8.700	8.700	6.000	
4	Sửa chữa, nâng cấp hồ chứa nước An Hùng, xã Thượng Lộc	3549/QĐ-UBND ngày 29/10/2019; 1586/QĐ-UBND ngày 26/3/2021	25.400	16.189	6.671	6.671	6.000	



	Nội dung	Quyết định phê duyệt đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn bố trí đến thời điểm báo cáo	Nhu cầu bổ sung vốn ngân sách tỉnh	Trong đó: Nhu cầu vốn trong năm 2023	Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn TT-TKC năm 2021, 2022	Ghi chú
5	Đầu tư xây dựng công trình Khu nhà Khám bệnh, Khoa cấp cứu - Điều trị tích cực, Khoa sản, Khoa phẫu thuật và hành chính tổng hợp - Bệnh viện đa khoa huyện Nghi Xuân	596/QĐ-UBND ngày 25/02/2019	45.000	38.832	6.137	6.137	4.000	
6	Đầu tư xây dựng công trình Khu nhà Khoa sản, Khoa nhi, Khoa ngoại, Khoa 3 CK và các hạng mục phụ trợ Bệnh viện Đa khoa huyện Thạch Hà	833/QĐ-UBND ngày 22/3/2019	36.993	30.589	4.348	4.348	3.000	
7	Đường từ Quốc lộ 1A đi Cảng Sơn Dương (giai đoạn 2)	3372/QĐ-UBND ngày 30/10/2013	439.326	273.497	13.073	13.073	13.000	
8	Dự án đầu tư nâng cấp trang thiết bị một số trung tâm chuyên khoa tuyến tỉnh, Hà Tĩnh	QĐ 1757/QĐ-UBND ngày 25/8/2022	38.435	24.754	13.681	13.442	9.000	
9	Hệ thống cấp nước sinh hoạt vùng Trà Sơn, huyện Can Lộc	3351/QĐ-UBND ngày 02/10/2020	48.995	33.000	15.995	15.305	10.000	
10	Bồi thường, hỗ trợ, GPMB và tái định cư dự án trọng điểm quốc gia " Khu liên hợp gang thép và cảng Sơn Dương, tại Khu kinh tế Vũng Áng, Kỳ Anh, Hà Tĩnh "	2925/QĐ-UBND ngày 20/10/2008	183.500	113.383	51.643	51.643	25.000	
11	Dự án Kè chống sạt lở bờ tả Sông La đoạn qua xã Trường Sơn - Liên Minh, huyện Đức Thọ	Số 3296/QĐ-UBND ngày 30/9/2021	119.216	93.081	26.135	18.000	15.000	
12	Trung tâm văn hóa - Truyền thông huyện Lộc Hà	1872/20/4/2021	69.900	29.993	31.660	20.000	14.600	

	Nội dung	Quyết định phê duyệt đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn bố trí đến thời điểm báo cáo	Nhu cầu bổ sung vốn ngân sách tỉnh	Trong đó: Nhu cầu vốn trong năm 2023	Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn TT-TKC năm 2021, 2022	Ghi chú
13	Đê Tả Nghèn huyện Lộc Hà đoạn qua chùa Phổ Độ nối với tỉnh lộ 9	3565 08/10/2021	21.959	10.406	11.553	10.000	7.000	
14	Đường Lê Duẩn kéo dài đoạn phía Nam dự án Trung tâm thương mại và nhà ở Vincom đến đường Nguyễn Xi, phường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh (giai đoạn 1)	1782/QĐ-UBND ngày 29/8/2022	76.000	55.100	20.900	19.901	13.000	
15	Cải tạo nâng cấp trường TC VHNT thành trường Cao đẳng VHNT và DL Nguyễn Du	2125/QĐ - UBND ngày 30/6/2011	77.953	33.350	44.603	10.000	7.000	
16	Kè chống sạt lở hai bờ khe Bình Lạng, thị xã Hồng Lĩnh (đoạn từ cầu Bình Lạng đến cầu Đồi)	3274/QĐ-UBND ngày 31/10/2018	43.579	21.770	7.036	7.036	5.000	
17	Kè chống sạt lở hai bờ khe Bình Lạng, thị xã Hồng Lĩnh (Đoạn từ cầu Đồi đến hồ điều hòa Bắc Hồng và đoạn từ cầu Đức Thuận đến kênh Nhà Lê	2773 ngày 19/8/2019; 1426 ngày 7/5/2020	41.020	22.256	6.168	6.168	4.000	
18	Dự án Xử lý sạt lở bờ biển xã Kỳ Nam, thị xã Kỳ Anh	3840/QĐ-UBND ngày 29/11/2019	50.500	18.821	31.679	31.679	15.000	
19	Dự án Nạo vét Cửa Sốt (Sông Nghèn), xã Thạch Kim, huyện Lộc Hà, Hà Tĩnh	1683/QĐ-UBND ngày 04/6/2020	29.500	14.052	15.448	15.448	10.000	
20	Dự án Đường liên xã Đức Đồng - Đức Lập - Tân Hương, huyện Đức Thọ	Số 1371/QĐ-UBND ngày 13/5/2019	43.864	30.934	8.000	8.000	7.000	
21	Dự án Kè chống sạt lở bờ hữu sông Ngàn Sâu đoạn qua xã Đức Đồng - Đức Lạc, huyện Đức Thọ	Số 1936/QĐ-UBND ngày 24/6/2019	130.000	54.000	76.000	20.000	20.000	



	Nội dung	Quyết định phê duyệt đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn bố trí đến thời điểm báo cáo	Nhu cầu bổ sung vốn ngân sách tỉnh	Trong đó: Nhu cầu vốn trong năm 2023	Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn TT-TKC năm 2021, 2022	Ghi chú
22	Xử lý sạt lở bờ sông Ngàn Sâu đoạn qua xã Lộc Yên, huyện Hương Khê	QĐ 3158 ngày 21/9/2020	163.639	83.500	80.139	25.000	25.000	
23	Bảo tồn, nhân giống và phát triển bưởi Phúc Trạch, giai đoạn 2016-2020, huyện Hương Khê	2247;10/8/17	60.019	31.014	2.100	2.100	1.500	
24	Xử lý sạt lở bờ sông Ngàn Sâu đoạn qua các xã: Hương Trạch, Hương Đô huyện Hương Khê	QĐ 3601 ngày 26/10/2020	81.279	4.388	76.891	15.000	15.000	
25	Khu xử lý chất thải rắn tại huyện Hương Khê	2205;25/07/18	23.317	9.737	13.580	13.376	9.000	
26	Xử lý cấp bách đê Hữu Phú, đoạn từ K10+00-K15+315, huyện Thạch Hà.	12397/QĐ-UBND ngày 18/8/2021	130.000	20.000	110.000	15.000	15.000	
27	Hạ tầng khu chăn nuôi tập trung xã Thạch Đài, huyện Thạch Hà	1820; 14/6/2019	12.800	9.451	2.900	1.000	700	
28	Dự án Tăng cường năng lực quan trắc môi trường và nâng cấp hệ thống nhận, truyền, quản lý dữ liệu quan trắc tự động, liên tục tỉnh Hà Tĩnh	QĐ số 1630/QĐ-UBND ngày 31/3/2021	48.690	20.700	27.990	20.000	10.000	
29	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường giao thông từ Cầu phủ 2 đi thôn Sơn Trình, xã Tân Lâm Hương	1610/QĐ-UBND ngày 29/3/2021	24.947	12.000	8.159	8.000	5.500	
30	Hệ thống cấp nước sinh hoạt Khe Xai, huyện Thạch Hà	3350/QĐ-UBND ngày 02/10/2020	44.000	30.000	14.000	5.000	3.500	



	Nội dung	Quyết định phê duyệt đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn bố trí đến thời điểm báo cáo	Nhu cầu bổ sung vốn ngân sách tỉnh	Trong đó: Nhu cầu vốn trong năm 2023	Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn TT-TKC năm 2021, 2022	Ghi chú
31	Dự án mở rộng trường chính trị Trần Phú (giai đoạn 1)	QĐ số 2306/QĐ-UBND ngày 29/9/2006 và QĐ số 2404/QĐ-UBND ngày 05/8/2009 của UBND tỉnh	49.620	48.116	1.218	1.218	1.218	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH



PHỤ LỤC SỐ 06

BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023 CHO CÁC DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI VÀ CÁC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH TMBĐT TẠI PHỤ LỤC 07 KÈM THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 122/NQ-HĐND NGÀY 14/7/2023 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 124/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên dự án	Quyết định phê duyệt đầu tư	Tổng mức đầu tư	Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh	Nhu cầu bổ sung vốn ngân sách tỉnh	Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn TT-TKC năm 2021, 2022	Ghi chú
	TỔNG CỘNG		2.247.684	358.608	2.034.297	1.075.744	
I	Các dự án điều chỉnh TMBĐT		263.085	358.608	129.698	94.698	
1	Trụ sở làm việc Ban quản lý khu kinh tế tỉnh	915/QĐ-UBND ngày 20/3/2015; 1355/QĐ-UBND ngày 29/4/2020; 4305/QĐ-UBND ngày 18/12/2020	54.785	64.559	21.885	21.885	
2	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường từ Thạch Kênh đến Hồng Lộc, huyện Lộc Hà	1822/QĐ-UBND ngày 10/7/2019; 119/NQ-HĐND ngày 14/7/2023	49.500	75.000	31.813	31.813	
3	Cầu Cửa Rào, huyện Vũ Quang	63/QĐ-UBND ngày 07/01/2019; 119/NQ-HĐND ngày 14/7/2023	65.000	69.049	11.000	11.000	
4	Nâng cấp, cải tạo Bệnh viện đa khoa huyện Cẩm Xuyên	Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 06/11/2021; 119/NQ-HĐND ngày 14/7/2023	93.800	150.000	65.000	30.000	
II	Các dự án khởi công mới		1.984.599	-	1.904.599	981.046	



TT	Tên dự án	Quyết định phê duyệt đầu tư	Tổng mức đầu tư	Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh	Nhu cầu bổ sung vốn ngân sách tỉnh	Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn TT-TKC năm 2021, 2022	Ghi chú
1	Đường Xô Viết Nghệ Tĩnh kéo dài về phía Đông	119/NQ-HĐND ngày 14/7/2023	1.498.000		1.498.000	812.797	
2	Cầu vượt lũ Phố Giang, huyện Hương Sơn	119/NQ-HĐND ngày 14/7/2023	172.000		152.000	50.000	
3	Kè biển dọc theo Khu tái định cư thôn Minh Huệ, xã Kỳ Nam, thị xã Kỳ Anh	119/NQ-HĐND ngày 14/7/2023	40.000		40.000	40.000	
4	Nhà làm việc 2 tầng và các hạng mục phụ trợ - Trụ sở làm việc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh	119/NQ-HĐND ngày 14/7/2023	6.800		6.800	6.800	
5	Hệ thống điện chiếu sáng Khu du lịch Thiên Cầm đoạn đoạn Quốc lộ 15B (từ Km44+950 đến Km52+120) và hệ thống đèn trang trí cầu Cửa Nhượng, huyện Cẩm Xuyên	119/NQ-HĐND ngày 14/7/2023	26.000		26.000	26.000	
6	Nâng cấp trụ sở làm việc Sở Y tế	119/NQ-HĐND ngày 14/7/2023	9.799		9.799	9.799	
7	Xây dựng một số hạng mục Trường THPT Phan Đình Phùng	119/NQ-HĐND ngày 14/7/2023	120.000		60.000	20.000	
8	Đường giao thông liên xã Khánh Vĩnh Yên - Thanh Lộc, huyện Can Lộc đi thị xã Hồng Lĩnh	119/NQ-HĐND ngày 14/7/2023	112.000		112.000	15.650	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH



PHỤ LỤC SỐ 7
BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023
CHO CÁC DỰ ÁN SỬ DỤNG NGUỒN PHÂN BỐ TRONG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 124/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục Dự án	Quyết định đầu tư		Lũy kế vốn bố trí	Kế hoạch trung hạn nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025		Bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023	Ghi ch
		Số, ngày tháng	Tổng mức đầu tư		Tổng số	Trong đó, đã giao		
	Tổng cộng		140.000	-	110.000	-	53.900	
I	Nguồn vốn giảm chi thường xuyên ngành y tế các năm trước chuyển sang		120.000	-	90.000	0	35.000	
1	Khu xạ trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh	Số 2960/QĐ-UBND ngày 08/9/2020, số 3791/QĐ-UBND ngày 22/11/2021, số 356/QĐ-UBND ngày 14/02/2023	120.000	-	90.000	-	35.000	
II	Nguồn thực hiện Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho công an xã, thị trấn bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 tại Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND tỉnh		20.000	-	20.000	-	18.900	
1	Trụ sở làm việc Công an các xã biên giới đất liền tại các huyện Hương Sơn, Hương Khê và Vũ Quang	Số 785/QĐ-UBND ngày 06/4/2023	20.000	-	20.000	-	18.900	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH